

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 34/2020/HS-ST  
Ngày: 18/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Trung Toàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Kia và ông Nguyễn Hòa Bình.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Huyền Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 17/11/2020 đối với các bị cáo:

1. **Võ Văn L**, tên gọi khác: Th; sinh ngày 12/4/1989 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Thôn T, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thành Ph (chết) và bà Đinh Thị C; vợ là Hà Thị Việt T0 và 02 người con lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: không, tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 12/3/2020, bị Công an xã S, thị xã A xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”; về nhân thân: Ngày 21/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây tH tích”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và bản án vào ngày 12/01/2011; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 31/7/2020 cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. **Lý Trọng N**, sinh ngày 19/4/1987 tại A, Gia Lai; nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hữu T và bà Lê Thị H; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 12/3/2020 bị Công an xã S, thị xã A xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 31/7/2020 cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

***\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Võ Văn C, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Trình Văn K, sinh năm 1988; địa chỉ: T, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Nguyễn Công TR, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Nguyễn Thị Thùy H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*\* Người làm chứng:*

1. Đinh Xuân T1. Có mặt.

2. Phạm Văn T2. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25/6/2020, Trình Văn K, Võ Văn C và Nguyễn Công TR đến uống nước tại quán của chị Nguyễn Thị Thùy H ở Thôn T, xã S, thị xã A. Tại đây, K nói TR tải bầu cua trên ứng dụng điện thoại di động về chơi, ai thắng lấy tiền trả tiền nước. TR đồng ý và đưa điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung GALAXY A7 màu xanh của mình cho K tải ứng dụng bầu cua. K vào ứng dụng CH Play rồi tải ứng dụng bầu cua 3D về máy. Sau khi tải xong, K đưa lại điện thoại cho TR mở ứng dụng bầu cua 3D lên. TR quy ước hình thức đánh: Mỗi ván đặt tiền từ 10.000đ đến 20.000đ, ứng dụng bầu cua 3D có hình chiếc đĩa úp lại, trong đó 03 hình hộp vuông hiện lên 03 hình con vật. Điện thoại đặt trên bàn nhựa, quy ước từ trái qua phải là 03 cửa nai, bầu, gà, ở phía dưới điện thoại là cá, cua, tôm. Khi các con bạc đặt tiền trên mặt bàn tương ứng với các con vật đã quy ước, thì người cầm cái sẽ bấm nút có chữ “Xóc”, sau đó bấm chữ “Mở” trên màn hình điện thoại thì đĩa sẽ mở ra. Nếu 03 hình hộp vuông xuất hiện con vật mà người chơi đặt cược thì người cầm cái phải trả số tiền bằng số lần con vật hiện ra nhân với số tiền cược và ngược lại không có thì cầm cái được ăn số tiền con bạc đặt. Với cách thức như đã quy định, TR cầm cái, các con bạc còn lại tham gia đặt tiền sát phạt nhau. Lúc này, Võ Văn L đang uống nước bàn bên cạnh cũng sang tham gia đánh bạc. Sau đó, Lý Trọng N cũng uống nước trong quán, đến đặt 10.000đ thì thua nên N đi về. Khi tham gia đánh bạc, số tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể: L: 70.000đ, N: 10.000đ, C: 80.000đ, K: 130.000đ, TR: 150.000đ sử dụng hết vào việc đánh bạc. Các con bạc cầm tiền trên cát vào túi, khi đặt thì để xuống bàn, thắng thì cát vào túi. Các con bạc sát phạt nhau đến khoảng 09 giờ 05 phút cùng ngày thì bị Công an xã S phát hiện bắt và lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ toàn bộ tang vật gồm 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung GALAXY A7 màu xanh, Số Imel 353465/10/192084/9, bên trong có thẻ sim số 0339294637 có số seri 8984048000040046551 và số tiền 440.000đ (Trong đó Võ Văn C: 140.000đ, Trình Văn K: 200.000đ, Nguyễn Công TR: 100.000đ). Trong thời gian đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang K thắng 70.000đ, C thắng 60.000đ, TR thua 50.000đ, L thua 70.000đ, N thua 10.000đ. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 440.000đ (*Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Chị H giao nộp cho Công an chiếc bàn nhựa mà các con bạc dùng đánh bạc. Các vật chứng của vụ án, được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A bảo quản. Quá trình điều tra xác định ngày 12/3/2020, Võ Văn L, Lý Trọng N bị Công an xã S thị xã A xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (Tại quyết định số 0001655/QĐ-XPHC, 0001653/QĐ-XPHC) đang trong thời gian chấp hành quyết định xử phạt hành chính, L, N tiếp tục thực hiện hành vi “Đánh bạc” nên đã khởi tố theo quy định. Tại Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố các bị cáo Võ Văn L và Lý Trọng N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Thị Thùy H khai tại phiên tòa: Sáng ngày 25/6/2020 chị H mở cửa bán quán nước như mọi ngày. Hôm đó đông khách nên chị lo làm nước, khi bung cà phê đến cho khách thì bàn có 4 người khách nói cho họ chơi bầu cua bằng điện thoại 1 chút, chị H không đồng ý và nói với họ đừng chơi công an bắt. Sau đó, chị H vào trong lo làm nước, cà phê cho khách rồi vào giặt đồ, dọn dẹp nhà cửa không để ý nên không biết những người đó chơi bầu cua trên điện thoại để ăn thua bằng tiền. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày Công an xã S đến bắt quả tang và đưa 4 người là L, K, Trọng và C về Công an làm việc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Văn L và Lý Trọng N phạm tội “Đánh bạc”; Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lý TR N. Đề nghị: Xử phạt Võ Văn L từ 06 đến 08 tháng tù; xử phạt Lý Trọng N từ 03 đến 05 tháng tù. Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung. Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0339294637 có số seri 8984048000040046551; Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy H chiếc bàn nhựa chị H đã giao nộp. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 440.000đ và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung GALAXY A7 màu xanh, Số Imel 353465/10/192084/9. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Mặc dù nhận thức được việc đánh bạc trái phép được thắng, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý

thực hiện. Các bị cáo Võ Văn L, Lý Trọng N đang trong thời gian chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”. Các bị cáo Võ Văn L, Lý Trọng N cùng các đối tượng Võ Văn C, Trình Văn K, Nguyễn Công TR tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc bầu cua trên trên điện thoại di động. Khi các con bạc đang sát phạt nhau từ 08 giờ 00 phút ngày 25/6/2020 đến khoảng hơn 09 giờ cùng ngày thì bị Công an xã S phát hiện bắt lập biên bản cùng tang vật. Mặc dù tổng số tiền mà các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) nhưng các bị cáo Võ Văn L, Lý Trọng N đang có 01 tiền sự về tội này. Vì vậy, đủ cơ sở tuyên bố các bị cáo Võ Văn L, Lý Trọng N phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Lý Trọng N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo N.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Đối với bị cáo Võ Văn L đã bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 21/2009/HSST ngày 21/9/2009. Sau đó, L và gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Phạm Văn T2 vào khoảng tháng 10/2009 và nộp xong toàn bộ án phí vào ngày 22/6/2010, đến ngày 12/01/2011 chấp hành xong hình phạt tù. Đối với bị cáo Võ Văn L và Lý Trọng N, đều có 01 tiền sự: Ngày 12/3/2020 bị Công an xã S, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc” tại quyết định số 0001655/QĐ-XPHC và 0001653/QĐ-XPHC.

[6] Về quyết định hình phạt: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo nên không phải trường hợp phạm tội có tổ chức. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng. Các bị cáo biết rõ đánh bạc dưới mọi bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do các bị cáo háms lợi, bất chấp pháp luật vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Đối với các bị cáo có nhân thân xấu nên xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe. Đối với bị cáo Lý Trọng N, với vai trò thứ yếu và có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt dưới mức thấp của khung hình phạt cho bị cáo Lý Trọng N là có căn cứ.

[7] Các đối tượng tham gia đánh bạc là Võ Văn C, Trình Văn K, Nguyễn Công TR nhưng tổng số tiền đánh bạc không đủ định lượng để khởi tố nên đã bị xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[8] Nguyễn Thị Thùy H là chủ quán nước, các bị cáo tham gia đánh bạc sát phạt nhau ăn thua bằng tiền tại quán nước chị H không biết, vì vậy không có cơ sở để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền: 440.000đ và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung GALAXY A7 màu xanh, Số Imel 353465/10/192084/9 là công cụ phạm tội xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; Đối với sim điện thoại số 0339294637 có số seri 8984048000040046551 không có giá trị sử dụng xét tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 bàn nhựa màu nâu đỏ kích thước (63x43x50)cm của chị H, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, chị H không biết nên trả lại cho chị H.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đi làm thuê và thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Trọng N.

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố các bị cáo Võ Văn L, Lý Trọng N phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn L: 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Lý Trọng N: 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

#### **Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung GALAXY A7 màu xanh, số Imel 353465/10/192084/9.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0339294637 có số seri 8984048000040046551.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy H 01 bàn nhựa (đã qua sử dụng) màu nâu đỏ, kích thước (63x43x50)cm, *(Đặc điểm, tình trạng vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/10/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A).*

**Về án phí:** Buộc các bị cáo Võ Văn L, Lý Trọng N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (18/12/2020) các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Trung Toàn**